

Số: 10/2021/QĐ-PT

Đồng Tháp, ngày 29 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHỤC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

**Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Kim Oanh

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Vĩnh

Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số: 58/2020/HNGĐ-ST, ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện B bị kháng cáo như sau:

Ngày 13 tháng 01 năm 2021 anh Hồ Chí T kháng cáo yêu cầu được nuôi dưỡng con chung tên Hồ Chí K, sinh ngày 07/10/2013, không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo đã rút toàn bộ kháng cáo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 289 và 295 của Bộ luật tố tụng dân sự,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 06/2021/TLPT-HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2021 về việc Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị D, sinh năm 1992 (có mặt).

HKTT: Số nhà 579B, ấp T, xã H, huyện B, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ: Tuyến 2B, khóm Đ, thị trấn B, huyện B, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh Hồ Chí T, sinh năm 1986 (có mặt).

Địa chỉ: Số nhà 579B, ấp T, H, huyện B, tỉnh Đồng Tháp.

**2.** Bản án dân sự sơ thẩm số: 58/2020/HNGĐ-ST, ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện B có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

**3.** Án phí dân sự phúc thẩm: Anh Hồ Chí T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm nhưng được khấu trừ vào số 300.000 đồng nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0011024 ngày 14/01/2021 tại Chi cục Thi

hành án dân sự huyện B, tỉnh Đồng Tháp. Anh T đã nộp xong tiền án phí.

**4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.**

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND Tỉnh;
- TAND H. B;
- CcTHADS H. B;
- Phòng KTNV&THA TA Tỉnh;
- Lưu HSVA,VT (Hàng).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

**Huỳnh Kim Oanh**



**ướng dẫn sử dụng mẫu số 70-DS:**

(1) và (2) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm. Nếu là Tòa án nhân dân cấp tỉnh, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá); nếu là Tòa án nhân dân cấp cao thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân cấp cao ở đâu (ví dụ: Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội).

(3) Ghi ngày, tháng, năm kháng cáo, tư cách đương sự trong tố tụng và họ tên người kháng cáo, nếu đương sự kháng cáo là cá nhân; nếu đương sự kháng cáo là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên của cơ quan, tổ chức đó; nếu người kháng cáo là người được đương sự uỷ quyền, thì ghi họ tên của người được uỷ quyền và ghi rõ đại D theo uỷ quyền của ai theo giấy uỷ quyền ngày.... tháng.....năm.... nào (ví dụ: Ông Nguyễn Văn A là người đại D theo uỷ quyền của nguyên đơn là Công ty TNHH B, theo giấy uỷ quyền số 01/2017/UQ ngày 10 tháng 3 năm 2017); nội dung kháng cáo. Nếu Viện kiểm sát kháng nghị thì ghi số, ngày, tháng, năm kháng nghị, tên Viện kiểm sát kháng nghị và nội dung kháng nghị. Nếu có cả kháng cáo, cả kháng nghị, thì ghi cả hai.

(4) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ xét xử phúc thẩm thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: Tại phiên toà phúc thẩm, Viện kiểm sát kháng nghị và những người kháng cáo đã rút toàn bộ kháng nghị, kháng cáo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(5) Ghi số ký hiệu thụ lý vụ án và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLPT-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2017).

(6) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(7) Khi thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì mới ghi mục 2 này.

(8) Quyết định xử lý tiền tạm ứng án phí phúc thẩm.